TRƯỜNG ĐH DƯỢC HÀ NỘI

Bộ môn Dược lâm sàng

LỊCH GIẢNG LÝ THUYẾT THÔNG TIN THUỐC K67
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2015 - 2016

Tuần	Nội dung	Ngày	Thứ	Buổi	Lớp	GĐ	Tiết	Số giờ	Giảng viên
11 (7-12/3)	Giới thiệu môn học Trung tâm thông tin thuốc Quốc gia và các đơn vị thông tin thuốc ở bệnh viện Quy trình thông tin thuốc Các nguồn thông tin thuốc cấp 3	8/3	3	Chiều	N2	11	7,8	2	TS. Nguyễn Thị Liên Hương
		9/3	4	Sáng	N3	11	5,6	2	TS. Nguyễn Thị Liên Hương
		10/3	5	Sáng	N1	10	2,3	2	TS. Nguyễn Thị Liên Hương
		12/3	6	Chiều	O1	11	10,11	2	TS. Nguyễn Thị Liên Hương
12 (14-19/3)		14/3	3	Chiều	N2	11	2,3	2	TS. Nguyễn Thị Liên Hương
		16/3	4	Sáng	N3	11	5,6	2	TS. Nguyễn Thị Liên Hương
		17/3	5	Sáng	N1	10	2,3	2	TS. Nguyễn Thị Liên Hương
		18/3	6	Chiều	O1	11	10,11	2	TS. Nguyễn Thị Liên Hương
13 (21-26/3)	Ý nghĩa trong điều trị của một số chỉ số trong thông tin thuốc Các nguồn thông tin cấp I Đánh giá và phiên giải kết quả của RCT	22/3	3	Chiều	N2	11	7,8	2	ThS. Trịnh Trung Hiếu
		23/3	4	Sáng	N3	11	5,6	2	ThS. Trịnh Trung Hiếu
		24/3	5	Sáng	N1	10	2,3	2	ThS. Trịnh Trung Hiếu
		25/3	6	Chiều	O1	11	10,11	2	ThS. Trịnh Trung Hiếu
14 (28/3-2/4)		29/3	3	Chiều	N2	11	7,8	2	ThS. Trịnh Trung Hiếu
		30/3	4	Sáng	N3	11	5,6	2	ThS. Trịnh Trung Hiếu
		31/3	5	Sáng	N1	10	2,3	2	ThS. Trịnh Trung Hiếu
		1/4	6	Chiều	O1	11	10,11	2	ThS. Trịnh Trung Hiếu
15 (4-9/4)	Đánh giá và phiên giải kết quả của tổng quan hệ thống và phân tích meta Hướng dẫn điều trị dựa trên bằng chứng:	5/4	3	Chiều	N2	11	7,8	2	TS. Vũ Đình Hòa
		6/4	4	Sáng	N3	11	5,6	2	TS. Vũ Đình Hòa
		7/4	5	Sáng	N1	10	2,3	2	TS. Vũ Đình Hòa
		8/4	6	Chiều	O1	11	10,11	2	TS. Vũ Đình Hòa
16 (11-16/4)		12/4	3	Chiều	N2	11	7,8	2	TS. Phạm Thị Thúy Vân
		13/4	4	Sáng	N3	11	5,6	2	TS. Phạm Thị Thúy Vân
		14/4	5	Sáng	N1	10	7,8	2	TS. Phạm Thị Thúy Vân
		15/4	6	Chiều	O1	11	10,11	2	TS. Phạm Thị Thúy Vân
	TỔNG							**48**	